

Hướng dẫn giải bài 3 trang 154 SGK Địa lí 12

Đề bài

Cho bảng số liệu:

Bảng 34. Số dân, diện tích gieo trồng, sản lượng và bình quân lương thực có hạt theo đầu người của Đồng bằng sông Hồng và cả nước năm 1995 và năm 2005.

Các chỉ số	Đồng bằng sông Hồng		Cả nước	
	1995	2005	1995	2005
Số dân (nghìn người)	16137	18028	71996	83106
Diện tích gieo trồng cây lương thực có hạt (nghìn ha)	1117	1221	7322	8383
Sản lượng lương thực có hạt (nghìn tấn)	5340	6518	26141	39622
Bình quân lương thực có hạt (kg/người)	331	362	363	477

Trên cơ sở xử lí số liệu đã cho, phân tích và giải thích mối quan hệ giữa dân số với việc sản xuất lương thực ở đồng bằng sông Hồng.

Lời giải chi tiết

Phân tích

- Đồng bằng sông Hồng là vùng tập trung dân số lớn của cả nước, chiếm tới 21,7% (năm 2005). Tốc độ tăng dân số khá nhanh so với cả nước (năm 2005 là 111,7%).
- Tuy nhiên, các chỉ số về sản xuất lương thực của vùng có xu hướng giảm trong giai đoạn 1995 – 2005 (diện tích cây lương thực có hạt, sản lượng lương thực có hạt và bình quân lương thực có hạt trên đầu người).

Giải thích:

+ Dân số là tác nhân quan trọng hàng đầu tạo sức ép đối với sản xuất lương thực ở vùng Đồng bằng sông Hồng. Trong điều kiện diện tích đất nông nghiệp bình quân đầu người thấp nhất cả nước, lại có số dân đông và tăng nhanh so với cả nước đã làm cho diện tích đất thổ cư ngày một tăng (chủ yếu lấy từ đất nông nghiệp sang), khả năng mở rộng diện tích đất nông nghiệp hầu như không còn, năng suất cây trồng không thể

vượt qua giới hạn sinh học. Vì thế, đã làm cho diện tích gieo trồng cây lương thực có hạt, sản lượng lương thực có hạt, bình quân lương thực có hạt/người tăng chậm và có tốc độ tăng thấp hơn so với cả nước.

+ Các thiên tai như bão, lũ lụt, hạn hán,... cũng ảnh hưởng đến năng suất, sản lượng và bình quân lương thực có hạt theo đầu người.